

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THẠCH THÀNH
TỈNH THANH HÓA**

Bản án số: 56/2024/HSST
Ngày: 26-7-2024

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THÀNH, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Hải

Các Hội thẩm nhân dân

Ông Quách Hà Vĩnh

Ông Nguyễn Mạnh Thìn

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Tuấn Anh- Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 48/2024/HSST ngày 26 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2024/QĐXXST-HS, ngày 15/7/2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Trần Tuấn T; **Tên gọi khác:** Không; **Giới tính:** Nam; **Sinh ngày:** 03/09/1988, tại xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; **Nơi cư trú:** Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; **Quốc tịch:** Việt Nam; **Dân tộc:** Kinh; **Tôn giáo:** Không; **Nghề nghiệp:** Lao động tự do; **Trình độ học vấn:** 09/12; **Bố:** Trần Tuấn C; **Mẹ:** Nguyễn Thị T1; **Có vợ là** Hoàng Thị Thùy D (đã ly hôn) và **Có 02 con lớn nhất** sinh năm 2013; **con nhỏ nhất** sinh năm 2020 ; **Tiền án, tiền sự:** Không; **Bị cáo bị tạm giữ** từ ngày 12/4/2024 đến ngày 21/4/2024 sau đó chuyển sang tạm giam từ ngày 21/4/2024 cho đến nay; **Có mặt tại phiên tòa.**

Nhân thân: Ngày 07/5/2019, bị TAND huyện Thạch Thành xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, phạt bổ sung 20.000.000 đồng về tội Đánh bạc, bị cáo đã chấp hành xong bản án tính đến thời điểm phạm tội đương nhiên được xóa án tích; Ngày 22/3/2024, bị Cơ quan CSĐT Công an huyện V khởi tố về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Sau đó

ngày 20/6/2024, Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc đã xử phạt 12 tháng tù về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ (Hiện nay bản án đang bị kháng cáo chưa có hiệu lực pháp luật).

2. Họ và tên: Nguyễn Văn Q; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 09/8/1973; tại xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn D, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 06/12; Bố: Nguyễn Văn Q1 (Đã chết); Mẹ: Phạm Thị T2; Có vợ là Phạm Thị T3 và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 1994, con nhỏ nhất sinh năm 1998; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/4/2024 đến ngày 21/4/2024 sau đó chuyển sang tạm giam từ ngày 21/4/2024 đến ngày 29/5/2024; Được thay thế sang biện pháp ngăn chặn Bảo Lãnh từ ngày 29/5/2024 cho đến nay; Có mặt tại phiên tòa.

- Những người làm chứng:

1. Phạm Văn T4; sinh năm: 1982; Địa chỉ: Thôn D, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.
Vắng mặt

2. Phạm Văn Q2; sinh năm: 1973; Địa chỉ: Thôn D, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.
Vắng mặt

3. Trịnh Xuân T5; sinh năm: 1976; Địa chỉ: Thôn D, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.
Vắng mặt

4. Tống Văn T6; sinh năm: 1987; Địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.
Vắng mặt

5. Nguyễn Văn T7; sinh năm: 1985; Địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt

6. Đào Thanh T8; sinh năm: 1987; Địa chỉ: Khu phố F, thị trấn K, huyện T, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt

7. Trần Ngọc H; sinh năm: 1998; Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.
Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 12/4/2024 Công an xã T phát hiện Nguyễn Văn Q có hành vi đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề tại nhà ở của mình. Công an xã T đã báo cáo sự việc tới Công an huyện T để tiến hành giải quyết theo quy định. Căn cứ thông tin trên, Cơ quan CSĐT Công an huyện T đã triệu tập để làm việc đối với Nguyễn Văn Q. Quá trình làm việc với Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn Q biết hành vi đánh bạc (ghi số lô, số đề) của

mình đã bị phát hiện không thể trốn tránh nên đã xin được đầu thú, tự nguyện giao nộp: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A15, vỏ màu trắng; 01 sổ ô ly có ghi lại các số lô đề và 01 bút mực không rõ nhãn hiệu, là các công cụ mà Q khai báo đã sử dụng cho việc đánh bạc.

Ngay sau đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện T đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn Q thuộc thôn D, xã T, huyện T, thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, vỏ màu vàng hồng, là điện thoại mà Q đã sử dụng liên lạc đánh bạc với Trần Tuấn T trong ngày 12/4/2024 và số tiền 57.500.000 đồng. Đồng thời triệu tập, làm việc với những đối tượng có liên quan đến việc đánh bạc.

Quá trình điều tra xác định như sau:

Vào chiều ngày 12/4/2024, tại nhà ở của mình Nguyễn Văn Q sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A15, vỏ màu trắng, gắn số thuê bao 0389.327.502 (là điện thoại và sim đứng tên của Nguyễn Văn Q) nhận điện thoại từ một số người quen biết với Q các số lô đề mà họ muốn đánh, sau đó tập hợp lại chuyển đánh bạc với Trần Tuấn T. Q đã giữ ăn thua một số các số lô đề với người mua, đồng thời đánh thêm một số các số lô đề mà mình muốn đánh để ăn thua tiền với T.

Diễn biến đánh bạc của các đối tượng như sau:

Khoảng 17 giờ 08 ngày 12/4/2024, Phạm Văn T4, sinh năm 1982, trú tại thôn D, xã T, huyện T, sử dụng số điện thoại 0354.454.716 gọi cho Q ghi số đề 14 là 40.000 đồng, số đề 71 là 60.000 đồng. Kết quả không trúng thưởng, số tiền đánh bạc giữa T4 và Q là 100.000 đồng.

Khoảng 17 giờ 29 ngày 12/4/2024, Phạm Văn Q2, sinh năm 1973, trú tại thôn D, xã T, huyện T, sử dụng số điện thoại 0973.935.988 gọi cho Q ghi số đề 58, 13, 14, 15, 35, 61, 62, 63 mỗi số 10.000 đồng. Số lô 67 là 20 điểm. Kết quả không trúng thưởng, số tiền đánh bạc giữa Q2 và Q là 540.000 đồng.

Khoảng 17 giờ 50 cùng ngày, Trịnh Xuân T5, sinh năm 1976, trú tại thôn D, xã T, huyện T, sử dụng số điện thoại 0975.669.476 gọi cho Q ghi số đề 03 là 90.000 đồng, 30 là 10.000 đồng, 24 là 35.000 đồng; số lô 24 là 5 điểm. Kết quả không trúng thưởng. Tổng số tiền đánh bạc giữa T5 và Q là 250.000 đồng.

Khoảng 17 giờ ngày 12/4/2024, Tống Văn T6, sinh năm 1987, trú tại thôn H, xã T, huyện T ngồi ở quán nước thôn H, xã T chơi cùng Nguyễn Văn T7, sinh năm 1985, trú cùng thôn và Đào Thanh T8, sinh năm 1987, trú tại khu phố F, thị trấn K, huyện T. T8 và T7 muốn đánh bạc bằng hình thức ghi số lô đề nên nhờ Thêm ghi giúp. Đến khoảng 17 giờ 54 cùng ngày, T6 sử dụng điện thoại 0387.368.678 của mình gọi cho Q để ghi số: Lô B, 32 mỗi số 25 điểm (tổng mua hết 1.150.000 đồng) giúp cho Đào Thanh T8; Ghi

số đề 34, 43, 39, 93, 48, 84, 89, 98 mỗi số 100.000 đồng (tổng mua hết 800.000 đồng) giúp cho Nguyễn Văn T7. Kết quả không ai trúng thưởng.

Chiều ngày 12/4/2024, Trần Ngọc H, sinh năm 1998, trú tại thôn Đ, xã T (là con rể của Q) đến nhà Q chơi thấy Q ghi số lô đề nên đã ghi số đề 79, 59 mỗi số 90.000 đồng. Kết quả không trúng thưởng, số tiền đánh bạc giữa H và Q là 180.000 đồng.

Đối với các số lô đề các đối tượng nói trên đã mua, Nguyễn Văn Q đã giữ lại trực tiếp ăn thua với Phạm Văn Q2 số lô 67 là 20 điểm (ứng với số tiền đánh bạc 460.000 đồng), còn lại chuyển cho Trần Tuấn T để ăn thua. Ngoài ra, Q còn viết vào sổ ô ly (đã giao nộp lúc đầu thú) các số lô đề mà Q muốn đánh, dùng điện thoại OPPO, vỏ màu vàng hồng, gắn số thuê bao 0342.547.813 (là số không chính chủ) đăng ký Zalo tên “Phát Lộc” nhắn tin chuyển tiếp qua 06 (sáu) tin nhắn Zalo với Trần Tuấn T (dùng tài khoản Zalo có tên “Hoà Bình Nhé”, được lưu là “FLC” tại điện thoại của Q).

Cụ thể, các số lô đề mà Nguyễn Văn Q đã tự đánh thêm với Trần Tuấn T gồm:

- Số đề: Tin nhắn thứ nhất: Số 40, 71, 79, 97, 88, 58 mỗi số 10.000 đồng; Số 40, 99 mỗi số 20.000 đồng; Số 44 là 30.000 đồng; Số 03 là 10.000 đồng; Số 89, 98 mỗi số 100.000 đồng; Tin nhắn thứ 02: Số đề 59 là 750.000 đồng; kép bằng là 50.000 đồng; Tin nhắn thứ 04: Số H, 98, 99, 88, 44, 54, 00, 33, 55, 50, 97, 11, 11 mỗi số 10.000 đồng; Số 50, 53 mỗi số 20.000 đồng; Tin nhắn thứ 05: Số đề 44, 30, 55 mỗi số 10.000 đồng; Tin nhắn thứ 06: Số đề 71, 97, 77 mỗi số 10.000 đồng. Tổng: 1.370.000 đồng (một triệu ba trăm bảy mươi nghìn đồng). Kết quả không trúng thưởng số nào.

- Số lô: Tin nhắn thứ nhất: Số lô 65, 33, 38 mỗi số 5 điểm; Số lô 68, 92 mỗi số 150 điểm = 315 điểm; Tin nhắn thứ hai: Số lô 92 là 490 điểm; Xiên đôi 97-89; 79-89 mỗi bộ 600.000 đồng; Tin nhắn thứ 03: Số I, 68 mỗi số 220 điểm; số 34 là 120 điểm; số 92 là 30 điểm = 590 điểm; Tin nhắn thứ 04: Số E, 50 mỗi số 5 điểm. Tổng: 1405 điểm lô (mỗi điểm 21.800 đồng) + 1.200.000 đồng (tiền số lô xiên đôi) là 31.829.000 đồng (ba mươi một triệu tám trăm hai mươi chín nghìn đồng). Kết quả không trúng thưởng số nào.

Quy ước đánh bạc:

Dựa theo kết quả của kỳ quay xổ số kiến thiết Miền B để ăn thua. *Số lô*: là hai số cuối của 27 giải, số đề là hai số cuối giải đặc biệt. Khách mua của Q là 23.000 đồng/1 điểm, còn Q mua của Trần Tuấn T là 21.800 đồng/1 điểm, nếu trúng thì người mua được 80.000đ/điểm, nếu thua thì mất tiền mua cho người nhận mua. *Số đề*: là hai số cuối của giải đặc biệt, nếu người mua trúng thì được 70 lần số tiền đã mua từ người bán, nếu thua thì người mua mất tiền đã mua. *Lô xiên*: là các cặp số lô liên kết với nhau theo người chơi chọn (Ví dụ: xiên đôi là bộ 02 số lô; Xiên ba là bộ ba số lô...). Người chơi trúng thưởng là tất cả các số lô đã chọn đều trúng thưởng, được hưởng số tiền gấp 10 lần tiền

đã mua đôi với X đôi, gấp 40 lần tiền với X ba... Nếu không trúng, thì người bán được hưởng toàn bộ số tiền khách đã mua. Khi đánh bạc, các bên sẽ xem kết quả để tính toán lại việc ai thắng, ai thua để thanh toán tiền sau.

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ đã thu thập, xác định ngày 12/4/2024, Trần Tuấn T đã sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 8 Plus, vỏ màu trắng nhận tin nhắn Zalo từ Nguyễn Văn Q chuyển đến đánh bạc, Trần Tuấn T không trao đổi trước với Nguyễn Văn Q nên không biết việc Q chuyển giao nhận bảng lô đề từ khách mua, T đã đồng ý nhận và giữ lại tự ăn thua với Q toàn bộ các số lô đề đã nhận. Số tiền đánh bạc của Trần Tuấn T trong ngày 12/4/2024 là 35.693.000 đồng (ba mươi lăm triệu sáu trăm chín mươi ba nghìn đồng).

Đối với Nguyễn Văn Q, tiền đánh bạc của Q được xác định là tổng số tiền đánh bạc qua việc chuyển các số lô đề đã mua của Tống Văn T6, Trần Ngọc H, Phạm Văn Q2, Phạm Văn T4 và Trịnh Xuân T5 cho Trần Tuấn T (riêng các số lô sẽ tính 23.000đ/điểm) là 2.560.000 đồng; Với số tiền đánh bạc của Nguyễn Văn Q đánh riêng thêm với Trần Tuấn T (số lô tính 21.800đ/điểm) là 33.199.000 đồng; Và số tiền đánh bạc mà Q giữ ăn thua số lô riêng với Phạm Văn Q2 là 460.000 đồng. Như vậy, số tiền đánh bạc của Nguyễn Văn Q ngày 12/4/2024 là 36.219.000 đồng (ba sáu triệu hai trăm mười chín nghìn đồng).

Các giao dịch đánh bạc đang giao dịch nợ, vụ việc bị Cơ quan Công an điều tra phát hiện nên đến nay các đối tượng chưa giao dịch tiền với nhau.

Quá trình điều tra, Phạm Văn T4 tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động IPHONE 6S màu xám, đã qua sử dụng; Phạm Văn Q2 giao nộp 01 điện thoại di động NOKIA phím bấm, vỏ màu đen, đã qua sử dụng; Trần Ngọc H giao nộp 01 điện thoại di động SAMSUNG galaxy note 10, vỏ ánh kim, đã qua sử dụng; Tống Văn T6 giao nộp 01 điện thoại di động NOKIA phím bấm, vỏ màu đen, đã qua sử dụng.

Ngày 16/4/2024, Cơ quan điều tra đã trưng cầu Viện khoa học hình sự Bộ C1 giám định kỹ thuật số điện tử, trích xuất phục hồi dữ liệu đối với các điện thoại di động đã tạm giữ. Ngày 03/6/2024, V Bộ C1 ban hành kết luận số 2863/KL-KTHS, kết quả làm việc, giám định không khôi phục, trích xuất được dữ liệu vi phạm pháp luật khác của các mẫu giám định.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 8 Plus, vỏ màu trắng của Trần Tuấn T sử dụng liên lạc với Nguyễn Văn Q thực hiện hành vi mua bán số lô, đề. Sau khi bị phát hiện, T đã ném vỡ và vứt bỏ tại khu vực đê sông bưởi, thuộc thôn T, xã T, huyện T. Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm đối với vật chứng nêu trên, nhưng đến nay không thu giữ được.

Vật chứng của vụ án thu giữ của Nguyễn Văn Q gồm:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A15, vỏ màu trắng, đã qua sử dụng;
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, vỏ màu vàng hồng, đã qua sử dụng;
- 01 bút mực không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng;
- Số tiền 57.500.000 đồng (năm mươi bảy triệu năm trăm nghìn Việt Nam đồng).

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ thu thập trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 57/CT - VKSTT, ngày 25/6/2024, VKSND huyện Thạch Thành đã truy tố các bị cáo Trần Tuấn T và Nguyễn Văn Q về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên Tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với Trần Tuấn T để xử phạt Trần Tuấn T từ 10 đến 12 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38, Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với Nguyễn Văn Q để xử phạt Nguyễn Văn Q từ 10 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, gian thử thách từ 20 tháng đến 24 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

Về vật chứng vụ án và biện pháp tư pháp: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tuyên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A15, vỏ màu trắng, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, vỏ màu vàng hồng, đã qua sử dụng;

Tịch thu tiêu hủy: 01 bút mực không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng;

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn Q số tiền 57.500.000 đồng (Năm mươi bảy triệu năm trăm nghìn đồng)

Truy thu số tiền đánh bạc của bị cáo Nguyễn Văn Q để nộp ngân sách nhà nước, số tiền truy thu là 33.199.000đ (Ba mươi ba triệu một trăm chín mươi chín nghìn đồng);

Về án phí: Các bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Phần tranh tụng tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và không có ý kiến tranh luận gì với đại diện VKS.

Trong lời nói sau cùng, các bị cáo đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt và cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của điều tra viên Cơ quan điều tra công an huyện T và kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự và thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, các bị cáo đã nhận tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo và những người làm chứng tại cơ quan điều tra, vật chứng và những tài liệu, chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án. HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Nhằm mục đích thu lợi bất chính bị cáo Trần Tuấn T đã sử dụng điện thoại di động nhận tin nhắn Zalo từ Nguyễn Văn Q chuyển đến đánh bạc trái phép bằng hình thức ghi số lô, số đề, với tổng số tiền đánh bạc của Trần Tuấn T trong ngày 12/4/2024 là 35.693.000 đồng (*ba mươi lăm triệu sáu trăm chín mươi ba nghìn đồng*). Đối với Nguyễn Văn Q, số tiền đánh bạc qua việc chuyển các số lô đề đã mua của Phạm Văn T4, Phạm Văn Q2, Trịnh Xuân T5, Tống Văn T6, Trần Ngọc H cho Trần Tuấn T (riêng các số lô sẽ tính 23.000đ/điểm) là 2.560.000 đồng; Số tiền đánh bạc của Nguyễn Văn Q đánh riêng thêm với Trần Tuấn T (số lô tính 21.800đ/điểm) là 33.199.000 đồng; Số tiền đánh bạc mà Q giữ ăn thua số lô riêng với Phạm Văn Q2 là 460.000 đồng. Do đó, tổng số tiền đánh bạc của Nguyễn Văn Q ngày 12/4/2024 là 36.219.000 đồng (*ba sáu triệu hai trăm mười chín nghìn đồng*). Hành vi của Trần Tuấn T và Nguyễn Văn Q đã cấu thành tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của VKSND huyện Thạch Thành truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất của vụ án và vai trò của các bị cáo: Đây là vụ án hình sự mang tính chất ít nghiêm trọng do Trần Tuấn T và Nguyễn Văn Q thực hiện. Các bị cáo lợi dụng kết quả kỳ quay XSMT Miền Bắc quay ngày 12/4/2024 để thực hiện đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề vì động cơ vụ lợi, mục đích sát phạt lẫn nhau để kiếm tiền làm tài sản cá nhân, làm ảnh hưởng đến tính chất ích nước, lợi nhà của Xã số kiến thiết. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự coi thường pháp luật, làm mất an ninh trật tự xã hội, xâm phạm đến nếp sống văn minh của xã hội, ảnh hưởng xấu đến trật tự

trị an và an toàn xã hội tại địa phương. Là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm đồng thời làm gia tăng các tệ nạn xã hội khác. Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, giữa các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công nhiệm vụ, đều là người thực hành tích cực nên các bị cáo có vai trò ngang nhau.

[4]. Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo Trần Tuấn T có 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 1 Điều 51 BLHS là thành khẩn khai báo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS và có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS là “đầu thú” và “có bố được tặng thưởng huân chương chiến công hạng ba”.

Bị cáo Nguyễn Văn Q có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 1 Điều 51 BLHS là “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” và “phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Ngoài ra bị cáo còn có 01 tình tiết giảm nhẹ là “đầu thú” quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

[5]. Bị cáo Trần Tuấn T đã từng bị kết án về hành vi đánh bạc, không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục phạm tội đánh bạc. Mặc dù đã được xóa án tích nhưng xác định bị cáo là người có nhân thân xấu. Ngoài ra, ngày 20/6/2024 bị cáo còn bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc xử phạt 12 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Do đó, cần phải lên cho bị cáo một mức án phù hợp và phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo để bị cáo có thể cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[6]. Bị cáo Nguyễn Văn Q là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng và có 3 tình tiết giảm nhẹ, trong đó có 2 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 BLHS, Do đó cần áp dụng Điều 65 của BLHS cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ sức răn đe đối với bị cáo.

[7]. Quá trình điều tra mở rộng, xác định Trần Ngọc H ngoài hành vi mua số lô, đề của Nguyễn Văn Q, còn có hành vi dùng điện thoại nhận tin nhắn từ Trần Ngọc H1, sinh năm 1971, trú tại thôn Đ, xã T, huyện T (là chú của H) các số lô đề sau đó chuyển cho người khác để hưởng hoa hồng. *Cụ thể*, ngày 11/4/2024, H1 nhắn tin số đề có đầu 6 mỗi số 20.000 đồng, số đề đuôi 6 mỗi số là 30.000 đồng, số đề 16 là 1.000.000 đồng. Kết quả, H1 trúng số đề 56 nên được thưởng 2.100.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 3.600.000 đồng. Ngày 12/4/2024, do còn thừa tiền thưởng chưa nhận nên Trần Ngọc H1 tiếp tục nhắn tin cho H đánh số đề đầu 9 mỗi số 10.000 đồng, đuôi 9 mỗi số 30.000 đồng, số đề 49 là 100.000 đồng, số đề 59 là 1.100.000 đồng. Kết quả không trúng thưởng, số tiền đánh bạc là 1.600.000 đồng. Các số đề mà H nhận được từ ông H1 nói trên được H báo trực tiếp ở khu vực chợ G, thôn Đ, xã T cho người có tên T9, đáng người cao, khoảng

ngoài 30 tuổi, để hưởng hoa hồng với mức 10% tiền số đề chuyển tiếp. Do bị phát hiện nên đối tượng đã không qua lại khu vực chợ G nữa. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tuy nhiên không có căn cứ xác định đối tượng này để xử lý.

[8]. Các đối tượng Phạm Văn T4, Phạm Văn Q2, Trịnh Xuân T5, Tống Văn T6, Nguyễn Văn T7, Đào Thanh T8, Trần Ngọc H và Trần Ngọc H1 đánh bạc với số tiền dưới 5.000.000 đồng (năm triệu đồng), đồng thời xác minh nhân thân của các đối tượng nêu trên không có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc, do đó hành vi của các đối tượng không cấu thành tội phạm. Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ tới Công an huyện T ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính và xử lý tang vật hành chính theo quy định tại Điều 28 Nghị định 144/NĐ-CP của Chính phủ là đúng quy định của pháp luật.

[9]. Về hình phạt tiền bổ sung: Các bị cáo Nguyễn Văn Q và Trần Tuấn T qua xác minh đều không có tài sản có giá trị lớn, thu nhập không cao và không ổn định. Bị cáo Q có hoàn cảnh khó khăn, có vợ đang được hưởng chế độ bảo trợ xã hội. Do đó miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho các bị cáo là phù hợp.

[10]. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Quá trình điều tra đã thu giữ của Nguyễn Văn Q gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A15, vỏ màu trắng, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, vỏ màu vàng hồng, đã qua sử dụng; 01 bút mực không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng; Số tiền 57.500.000 đồng (năm mươi bảy triệu năm trăm nghìn Việt Nam đồng).

Mặc dù quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định, số tiền đánh bạc của Nguyễn Văn Q là 36.219.000đ (Trong đó, đánh bạc với Trần Tuấn T là 33.199.000đ, đánh bạc với Tống Văn T6 là 1.950.000đ, với Trần Ngọc H 180.000đ, với Phạm Văn Q2 là 540.000đ, với Phạm Văn T4 là 100.000đ và Trịnh Xuân T5 là 250.000đ). Tuy nhiên, các đối tượng đang giao dịch nợ, chưa thanh toán tiền cho nhau. Số tiền đánh bạc của các đối tượng Tống Văn T6, Trần Ngọc H, Phạm Văn Q2, Phạm Văn T4, Trịnh Xuân T5 đã bị truy thu khi Công an huyện T ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Do đó, trong vụ án này cần truy thu của Nguyễn Văn Q số tiền mà Q đánh bạc với T là 33.199.000đ để nộp ngân sách Nhà nước

Khi khám xét nhà ở của bị cáo đã thu giữ của bị cáo Quân số tiền 57.500.000 đồng, quá trình điều tra xác định được đây là tài sản hợp pháp của bị cáo không liên quan đến hành vi đánh bạc nên cần trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A15, vỏ màu trắng, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, vỏ màu vàng hồng, đã qua sử dụng. Đây là phương tiện mà bị cáo Q dùng để thực hiện hành vi phạm tội, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 bút mực không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng. Đến nay không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[11]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị Trần Tuấn T, Nguyễn Văn Q phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với Trần Tuấn T; Xử phạt Trần Tuấn T 10 (Mười) tháng tù, Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bị tạm giữ (Ngày 12/4/2024)

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38, Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với Nguyễn Văn Q; Xử phạt Nguyễn Văn Q 10 (Mười) tháng tù, cho hưởng án treo, gian thử thách là 20 (Hai mươi) tháng ,tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn Q cho UBND xã T giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92, Điều 68 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 BLHS.

Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, Khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu nộp Ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A15, vỏ màu trắng, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, vỏ màu hồng, đã qua sử dụng.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 bút mực không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn Q số tiền 57.500.000 đ (Năm mươi bảy triệu năm trăm nghìn đồng).

- Truy thu của bị cáo Nguyễn Văn Q số tiền 33.199.000đ (Ba mươi ba triệu một trăm chín mươi chín nghìn đồng) để nộp ngân sách Nhà nước;

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 28/06/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thạch Thành).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: Các bị cáo Trần Tuấn T, Nguyễn Văn Q mỗi người phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 7a và điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Thạch Thành;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Nhà tạm giữ công an huyện Thạch Thành;
- CA huyện Thạch Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Văn Hải

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Mạnh Thìn

Quách Hà Vĩnh

Bùi Văn Hải

